

Nội dung hướng dẫn giải Bài 44: Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo) được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách giáo khoa Toán lớp 3 chương trình mới (VNEN). Là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Toán lớp 3.

Hoạt động cơ bản Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

1. Chơi trò chơi "kết bạn"

2. Thảo luận về cách tính giá trị của biểu thức: $4 + 6 \times 2$

3. Đọc kĩ nội dung sau

Nếu trong biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính nhân, chia trước, rồi thực hiện các phép tính cộng, trừ sau

4. Tính giá trị của các biểu thức

a. $210 + 20 \times 3$

b. $5 \times 9 - 5$

c. $98 - 56 : 7$

Trả lời:

a. $210 + 20 \times 3 = 210 + 60 = 270$

b. $5 \times 9 - 5 = 45 - 5 = 40$

c. $98 - 56 : 7 = 98 - 8 = 90$

Hoạt động thực hành Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

Dưới đây sẽ hướng dẫn trả lời và giải đáp các câu hỏi trong bài học một cách chi tiết, dễ hiểu.

Câu 1 Trang 99 Toán VNEN 3 tập 1

Tính giá trị của biểu thức:

a. $345 + 15 - 50$ b. $20 \times 2 : 5$

$67 - 43 + 20$ $30 : 6 \times 7$

Trả lời:

a. $345 + 15 - 50 = 360 - 50 = 310$

$67 - 43 + 20 = 24 + 20 = 44$

b. $20 \times 2 : 5 = 40 : 5 = 8$

$30 : 6 \times 7 = 5 \times 7 = 35$

Câu 2 Trang 99 Toán VNEN lớp 3 tập 1

Tính giá trị của biểu thức

a. $300 - 20 \times 4$ b. $200 + 63 : 3$

$12 \times 4 - 20$ $56 : 8 + 12$

Trả lời:

a. $300 - 20 \times 4 = 300 - 80 = 220$

$12 \times 4 - 20 = 48 - 20 = 28$

b. $200 + 63 : 3 = 200 + 21 = 221$

$56 : 8 + 12 = 7 + 12 = 19$

Câu 3 Trang 99 Toán 3 VNEN tập 1

Đúng ghi Đ, sai ghi S:

$49 - 5 \times 7 = 14$ $34 - 24 : 2 = 5$

$$210 : 7 + 15 = 45 \quad 15 \times 2 + 17 = 47$$

$$30 + 15 \times 3 = 75 \quad 16 + 40 : 8 = 7$$

Trả lời:

$$49 - 5 \times 7 = 14 \quad \text{S} \quad 34 - 24 : 2 = 5 \quad \text{S}$$

$$210 : 7 + 15 = 45 \quad \text{Đ} \quad 15 \times 2 + 17 = 47 \quad \text{Đ}$$

$$30 + 15 \times 3 = 75 \quad \text{Đ} \quad 16 + 40 : 8 = 7 \quad \text{S}$$

Câu 4 Trang 99 Toán lớp 3 VNEN tập 1

Có 240 quyển sách xếp đều vào hai tủ, mỗi tủ có 4 ngăn. Hỏi mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách, biết rằng mỗi ngăn có số sách như nhau?

Trả lời:

Cách 1:

Hai tủ có số ngăn là:

$$2 \times 4 = 8 \text{ (ngăn)}$$

Mỗi ngăn có số quyển sách là:

$$240 : 8 = 30 \text{ (quyển sách)}$$

Đáp số: 30 quyển sách

Cách 2:

Mỗi ngăn có số quyển sách là:

$$240 : (2 \times 4) = 30 \text{ (quyển sách)}$$

Đáp số: 30 quyển sách

Hoạt động ứng dụng Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo)

Cùng xem gợi ý đáp án

Câu 1 Trang 99 tập 1 Toán VNEN 3

Học sinh lớp 3A xếp thành 4 hàng, mỗi hàng có 4 bạn nam và 5 bạn nữ. Hỏi lớp 3A có tất cả bao nhiêu bạn?

Trả lời:

Cách 1:

Mỗi hàng có số học sinh là:

$$4 + 5 = 9 \text{ (học sinh)}$$

Lớp 3A có số học sinh là:

$$4 \times 9 = 36 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 36 học sinh

Cách 2:

Lớp 3A có tất cả số học sinh là:

$$4 \times (4 + 5) = 36 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 36 học sinh